

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 212/2017/HSST.

Ngày: 26/7/2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bảo Hồng

2. Bà Đặng Thu Vân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tuyền, Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 181/2017/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng X; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 1678/39 PTH, Phường X, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Văn N (Chết) và bà Trương Thị L (Sinh năm: 1959); Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/3/2016 cho đến nay (Có mặt).

2. Lê Thanh T; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993 tại Cần Thơ; Hộ khẩu thường trú: ấp TH, xã TX A, huyện TL, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: Phòng trọ lầu 1, nhà số Z đường số C, KDC BH, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 8/12; Cha: Vô danh; Mẹ: Lê Thị H (Sinh năm: 1963); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012 Công an phường đưa đi cai nghiện tại Bình Phước đến năm 2014 về; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2016 cho đến nay (Có mặt)

3. Võ Thanh N; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: SA ĐH, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 10/12; Con ông Võ Tuấn H (Sinh năm: 1970) và bà Nguyễn Thanh P (Sinh năm: 1967); Chồng: Trần Tấn P (ly hôn); Có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/11/2016 cho đến nay (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Xuân: Ông Võ Đức T – Luật sư Văn phòng luật sư TA – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lê Thanh T, Nguyễn Hoàng X, Võ Thanh N bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 28/3/2016 Đội cảnh sát trật tự - cơ động Công an Quận 8 đi tuần tra đến trước nhà số 1605 PTH, Phường X, Quận A phát hiện Lê Thanh T điều khiển xe gắn máy biển số 59H1-123.92 không đội mũ bảo hiểm nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi áo bên phải của T 01 cái bóp màu đen bên trong có 45 gói ma túy, tổ tuần tra thu giữ ma túy. Tạm giữ của T 01 xe gắn máy biển số 59 H1-123.92-194, 01 đăng ký xe gắn máy biển số 59 H1-123.92, 01 đăng ký xe gắn máy biển số 59K1-658.15, 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Thanh T, 01 chứng minh nhân dân mang tên Võ Thanh N, 16.100.000đồng; 01 cân điện tử màu đen, 01 điện thoại Iphone 5S, 01 điện thoại Iphone 6, 01 dao bấm, 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng hiệu LONGINES, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, 01 chiếc bông tai kim loại màu vàng; 02 nhẫn bằng kim loại màu vàng. Vụ việc, được đưa về trụ sở Công an Phường 6, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ. Tuần khai số ma túy trên mua của Nguyễn Hoàng Xuân.

Lúc 23 giờ, ngày 28/3/2016 Công an Quận 8 ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thanh T tại phòng trọ lầu 1, nhà số Z, đường số C, khu dân cư BH, xã BC phát hiện thu giữ 03 gói nilon, 01 ống nhựa bên trong chứa ma túy tổng hợp, 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy; 02 ống nhựa nhọn đầu, 02 cây kéo và 01 cân điện tử.

Theo bản Kết luận giám định số 772/KLGD-H ngày 16/5/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận vật chứng thu giữ như sau:

- Gói 1 được niêm phong có chữ ký ghi tên Lê Thanh T và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8 gửi đến giám định, bên trong có:

+ Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy có trọng lượng 0,3496g (không phủ ba không chín sáu gram) là chế phẩm Heroine.

+ Chất bột màu trắng trong 03 gói nylon có trọng lượng 5,4288g (năm phẩy bốn hai tám tám gam) là chế phẩm Heroine.

+ Chất bột màu trắng trong 41 gói giấy bạc có trọng lượng 0,8317g (không phẩy tám ba một bảy gam) là chế phẩm Heroine.

- Gói 2 được niêm phong có chữ ký ghi tên Lê Thanh T và hình dấu Công an xã BH, huyện BC gửi đến giám định, bên trong có:

+ Tinh thể không màu trong 03 nylon có trọng lượng 3,9554g (ba phẩy chín năm năm bốn gam) có thành phần Methamphetamine (MA).

+ Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc có trọng lượng 0,0226g (không phẩy không hai hai sáu gam) là chế phẩm Heroine.

+ Tinh thể không màu trong 01 đoạn ống nhựa có trọng lượng 0,3371g (không phẩy ba ba bảy một gram) có thành phần Methamphetamine (MA).

Ngày 09/01/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 795/PC54-Đ6 ngày 09/01/2017 về việc giải thích từ ngữ trong Kết luận giám định số 772/KLGĐ-H ngày 16/5/2016 như sau:

- Gói 1 được niêm phong có chữ ký ghi tên Lê Thanh T và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8 gửi đến giám định, bên trong có:

+ Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3496g, loại Heroine.

+ Chất bột màu trắng trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,4288g, loại Heroine.

+ Chất bột màu trắng trong 41 gói giấy bạc là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8317g, loại Heroine.

- Gói 2 được niêm phong có chữ ký ghi tên Lê Thanh T và hình dấu Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh gửi đến giám định, bên trong có:

+ Tinh thể không màu trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,9554g, loại Methamphetamine.

+ Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0226g, loại Heroine.

+ Tinh thể không màu trong 01 đoạn ống nhựa là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3371g, loại Methamphetamine.

Ngày 29/3/2016 Công an Quận 8 ra Lệnh bắt khẩn cấp Nguyễn Hoàng X về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Qua điều tra Cơ quan điều tra Công an Quận 8 xác định Võ Thanh N là đồng phạm của Lê Thanh T nên đến ngày 23/11/2016 bắt tạm giam Võ Thanh N về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 Nguyễn Hoàng X, Lê Thanh T và Võ Thanh N khai nhận hành vi phạm tội cụ thể: Lê Thanh T chung sống như vợ chồng với Võ Thanh N. Nguyễn Hoàng X là cậu bên chồng của N. Do N biết X có bán trái phép chất ma túy nên N, T bàn nhau mua ma túy về phân thành gói nhỏ bán lại cho người khác để thu lợi. Thực hiện ý định trên, khoảng 18 giờ ngày 27/3/2016 N sử dụng điện thoại số 0931328313, điện thoại cho X sim số 01267756833 hỏi mua 01 gói ma túy với giá 7.000.000 đồng, X đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy tại hẻm 1678 PTH, Phường Z, sau đó X gọi điện thoại (không nhớ số) cho một thanh niên (không rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy với giá 6.500.000 đồng, người thanh niên đồng ý và mang gói ma túy vào hẻm 1678 PTH gặp X và để gói ma túy xuống đất, X nhặt gói ma túy lên đồng thời đưa cho người thanh niên 6.500.000 đồng. Khoảng 19 giờ, cùng ngày 27/3/2016, T điều khiển xe gắn máy biển số 59 H1-123.92 chở N đến hẻm 1678 PTH gặp X, X để gói ma túy vào gác chân bên trái của xe T, T đưa cho X 7.000.000 đồng và T chở N về phòng trọ cùng N phân chia gói ma túy thành các gói nhỏ để bán. Phân xong ma túy, T để tất cả vào cái bóp và cất giữ ở túi áo bên phải của T. Ngày 28/3/2016 T mang theo ma túy và chở N về Phường Z, Quận A để N thăm con. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy đến trước nhà số 1605 PTH thì bị Công an Quận 8 phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như trên. Trước đó, cùng với cách thức nêu trên vào khoảng 17 giờ, ngày 22/3/2016 T và N đã mua của X một gói ma túy với giá 5.000.000 đồng tại một quán cà phê (không xác định được địa chỉ) trên đường LT 5, Phường Z, Quận A sau đó pháp hiện nêu trên. Lời khai của T, N phù hợp với lời khai của X và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Số tiền thu lợi bất chính T khai được khoảng 5.000.000 đồng đã tiêu xài hết. Số tiền thu lợi bất chính, X khai là 1.000.000 đồng đã tiêu xài hết.

Đối với số ma túy tổng hợp, Công an Quận 8 thu giữ tại phòng trọ của T. T khai mua của đối tượng tên B (không rõ lai lịch) vào ngày 26/3/2016 tại Phường W, Quận A với giá 3.500.000 đồng về để bán, Võ Thanh N không tham gia.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) gói niêm phong ký hiệu 772 (1) bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thanh T, hình dấu Công an phường 6, quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân S.
- 01 (Một) gói niêm phong ký hiệu 772 (2) bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thanh T, hình dấu Công an xã Bình Hưng huyện Bình Chánh và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân S.
- 01 (Một) dao xếp bằng kim loại.
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 013333009777768 màu trắng gắn sim liên lạc số 093.132.8313.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 354445065945460 gắn sim liên lạc số 0931.442.491.

Hai chiếc điện thoại di động hiệu trên thu giữ của T là của Võ Thanh N, trong đó có 01 chiếc điện thoại Iphone gắn sim số 0931328313 N dùng vào việc liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- Xe gắn máy hiệu Yamaha Liberty gắn biển số: 59H1-123.92, số khung: BV015403, số máy: M4015964.

- 02 giấy đăng ký xe gắn máy biển số: 59H1-123.92, qua xác minh do Lê Thị T đứng tên trong giấy đăng ký xe, chị T bán xe cho Võ Thanh N nhưng không làm thủ tục sang tên. Ngày 27/3/2016 Võ Thanh N đưa cho Lê Thanh T sử dụng xe trên làm phương tiện đi bán trái phép chất ma túy. 01 giấy đăng ký xe gắn máy biển số 59K1-658.15 của Võ Thanh N không liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 024721797 mang tên Võ Thanh N.

- 02 cân điện tử, 02 (hai mươi) gói nylon không chứa gì, 02 (hai) đoạn ống nhựa vuốt nhọn đầu, 02 (hai) cây kéo.

- 16.100.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 354445065945460 gắn sim liên lạc số 0931.442.491.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Thanh T, 01 đồng hồ đeo tay, 01 dây chuyền, 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 chiếc bông tai kim loại màu vàng không liên quan đến việc phạm tội nên Công an Quận 8 đã lập biên bản trao trả cho bà Lê Thị H (mẹ ruột T).

Tại bản Cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 24/4/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng X, Lê Thanh T và Võ Thanh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng X, Lê Thanh T và Võ Thanh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo T từ 09 năm đến 10 năm tù; bị cáo X từ 08 năm đến 09 năm tù; bị cáo N từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo T số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; các bị cáo X, N từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Vị luật sư bào chữa cho bị cáo X thống nhất với tội danh mua bán trái phép chất ma túy và Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo như: bị cáo lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội đã nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, biết ăn năn hối cải, số tiền bị cáo thu lợi không lớn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo, để bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời, sống có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, các bị cáo,

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, người làm chứng; tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, xác định khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 28/3/2016 trước nhà số 1605 PTH, Phường X, Quận A Đội cảnh sát trật tự - cơ động Công an Quận 8 phát hiện trong túi áo bên phải của Lê Thanh T 01 cái bóp màu đen bên trong có 45 gói ma túy. T khai số ma túy trên T và N mua của Nguyễn Hoàng X. N thừa nhận việc cùng T mua bán trái phép chất ma túy, N là người liên hệ bằng điện thoại với X để mua ma túy. X thừa nhận N liên hệ qua điện thoại để mua ma túy, X trực tiếp giao ma túy cho T, N tại hẻm 1678 PTH, Phường X, Quận A và nhận 7.000.000 đồng. Trước đó, cùng với cách thức trên, vào khoảng 17 giờ, ngày 22/3/2016 T và N đã mua của X một gói ma túy với giá 5.000.000 đồng tại một quán cà phê (không xác định được địa chỉ) trên đường LT 5, Phường X, Quận A. Quá trình mua bán trái phép chất ma túy, T khai thu lợi bất chính khoảng 5.000.000 đồng đã tiêu xài hết; X khai thu lợi bất chính 1.000.000 đồng đã tiêu xài hết.

Theo bản Kết luận giám định số 772/KLGD-H ngày 16/5/2016 và Công văn số 795/PC54-Đ6 ngày 09/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

- Gói 1 được niêm phong có chữ ký ghi tên Lê Thanh T và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8 gửi đến giám định, bên trong có:

+ Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3496g, loại Heroine.

+ Chất bột màu trắng trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,4288g, loại Heroine.

+ Chất bột màu trắng trong 41 gói giấy bạc là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8317g, loại Heroine.

- Gói 2 được niêm phong có chữ ký ghi tên Lê Thanh T và hình dấu Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh gửi đến giám định, bên trong có:

+ Tinh thể không màu trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,9554g, loại Methamphetamine.

+ Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0226g, loại Heroine.

+ Tinh thể không màu trong 01 đoạn ống nhựa là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3371g, loại Methamphetamine.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định các bị cáo Nguyễn Hoàng X, Lê Thanh T và Võ Thanh N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Do các bị cáo đã hai lần thực hiện việc mua bán ma túy, do đó cần áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Số lượng ma túy các bị cáo mua bán là trên 5g Heroine, do đó áp dụng tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án này là cố ý. Các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự chung, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước đối với các chất ma túy, gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo sớm trở thành công dân tốt, làm ăn lương thiện khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Sau khi phạm tội, bị cáo Nhân bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định truy nã, gây khó khăn trong công tác điều tra, xử lý bị cáo, do đó khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét mức hình phạt cho phù hợp.

Trong vụ án, các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, bị cáo T là người chủ động trong việc bàn bạc với N mua ma túy về bán lại kiếm lợi, N giúp sức cho T trong việc liên hệ với X mua ma túy. Bị cáo X là người trực tiếp bán ma túy cho bị cáo T, N. Do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét mức hình phạt phù hợp với vai trò của từng bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo X, N phạm tội lần đầu, bị cáo N hiện nuôi con nhỏ, nên áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) gói niêm phong ký hiệu 772 (1) bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thanh T, hình dấu Công an phường 6, quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân S; 01 (Một) gói niêm phong ký hiệu 772 (2) bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thanh T, hình dấu Công an xã Bình Hưng huyện Bình Chánh và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân S, xét là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) dao xếp bằng kim loại, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 013333009777768 màu trắng gắn sim liên lạc số 093.132.8313, xét bị cáo dùng liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 354445065945460 gắn sim liên lạc số 0931.442.491, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo N.

- Xe gắn máy hiệu Yamaha Liberty gắn biển số: 59H1-123.92, số khung: BV015403, số máy: M4015964, và 01 giấy đăng ký xe gắn máy biển số: 59H1-123.92 bị cáo sử dụng đi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 giấy đăng ký xe gắn máy biển số 59K1-658.15 của Võ Thanh N không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 024721797 mang tên Võ Thanh N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo.

- 02 cân điện tử, 02 (hai mươi) gói nylon không chứa gì, 02 (hai) đoạn ống nhựa vuốt nhọn đầu, 02 (hai) cây kéo, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 16.100.000 đồng, xét là tiền do mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Do các bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích thu lợi bất chính nên căn cứ vào khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), cần phạt các bị cáo một số tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước. Riêng bị cáo Nhân có hoàn cảnh khó khăn, không có công ăn việc làm nên miễn hình phạt tiền đối với bị cáo. Số tiền bị cáo T, X thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối tượng tên B bán ma túy cho T và thanh niên bán ma túy cho X và không xác định lai lịch nên Công an Quận 8 không có căn cứ xử lý.

Phòng trọ lầu 1, nhà số X, đường số W, khu dân cư BH, xã BC do bà Trịnh Thị Kim N cho T và N thuê, sau đó T, N dùng làm nơi cất giấu ma túy để bán, bà N không biết nên Công an không xử lý.

Đối với chiếc điện thoại X dùng làm phương tiện liên lạc với N mua bán ma túy, X đã làm mất nên không thu hồi được.

Về án phí: các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng X, Lê Thanh T, Võ Thanh N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng X 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2016.

- Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2016.

- Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Võ Thanh N 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2016.

- Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Phạt mỗi bị cáo các bị cáo Nguyễn Hoàng X, Lê Thanh T số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung vào quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Buộc bị cáo T nộp lại 5.000.000 đồng, bị cáo X nộp lại 1.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) gói niêm phong ký hiệu 772 (1) bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thanh T, hình dấu Công an phường 6, quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân S; 01 (Một) gói niêm phong ký hiệu 772 (2) bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thanh T, hình dấu Công an xã Bình Hưng huyện Bình Chánh và chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân S.

- 01 (Một) dao xếp bằng kim loại.

- 02 cân điện tử, 02 (hai mươi) gói nylon không chứa gì, 02 (hai) đoạn ống nhựa vuốt nhọn đầu, 02 (hai) cây kéo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 013333009777768 màu trắng gắn sim liên lạc số 093.132.8313.

- Xe gắn máy hiệu Yamaha Liberty gắn biển số: 59H1-123.92, số khung: BV015403, số máy: M4015964, và 01 giấy đăng ký xe gắn máy biển số: 59H1-123.92.

- 16.100.000 đồng.

Trả lại bị cáo N:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 354445065945460 gắn sim liên lạc số 0931.442.491.

- 01 giấy đăng ký xe gắn máy biển số 59K1-658.15 của Võ Thanh N.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 024721797 mang tên Võ Thanh N.

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 244/PNK ngày 18/8/2016; Phiếu nhập kho vật chứng số 44/PXK ngày 23/01/2017 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/8/2016 Của Công an Quận 8).

- Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Hoàng X, Lê Thanh T, Võ Thanh N nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA ND TP.HCM;
- VKS ND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKS ND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Công an Quận 8;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh